

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN XIN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

**Kính gửi : CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

Tôi tên là : **Hà Bắc Sơn**

CCCD số : 037072000116      Ngày cấp : 10/7/2021

Nơi cấp : Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P203-E3, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ học vấn : Kỹ sư      Chuyên ngành : Xây dựng cầu hầm

Hiện đang sở hữu : 824.640 cổ phần (*Bằng chữ: Tám trăm hai mươi bốn ngàn, sáu trăm bốn mươi cổ phần*)

Tương ứng với tổng mệnh giá là : Tám tỷ, hai trăm bốn mươi sáu triệu, bốn trăm ngàn đồng.

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên cho tôi được ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty cổ phần 715 nhiệm kỳ 2025-2030 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty được tổ chức vào ngày 24 tháng 04 năm 2025.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Ngày ~~21~~ tháng 04 năm 2025

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên HĐQT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

1. Họ và tên: **HÀ BẮC SƠN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh : 21/10/1972      Nơi sinh : Ninh Mỹ, Hoa Lư, Ninh Bình
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. CCCD số : 037072000116      Ngày cấp : 10/07/2021 Nơi cấp : Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Địa chỉ thường trú: P203-E3, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội
7. Số điện thoại liên lạc: 0913505054
8. Trình độ văn hoá: 10/10
9. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu hầm
10. Quá trình công tác :
  - 1995-2005 Nhân viên; Phó phòng Thông tin–Thị trường, Tổng công ty XDCC Giao thông 1
  - 2005-2012 Phó phòng Kỹ thuật – Dự án; Phó Giám đốc Ban QLDA đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình
  - 11/2012-3/2013 Phó trưởng phòng phụ trách phòng Thẩm định, Tổng công ty ĐTPT đường cao tốc Việt Nam
  - 3/2013-9/2017 Trưởng phòng Thẩm định, Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam
  - 9/2017-11/2021 Giám đốc Ban Quản lý khai thác, Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam
  - 11/2021- 3/2024 Phó trưởng Ban Kiểm soát nội bộ, Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam
  - 3/2024 – 8/2024 Phó giám đốc Ban Tổ chức – Nhân sự, Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam
  - 8/2024 đến nay Phó giám đốc, Phụ trách Ban Tổ chức nhân sự, Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam
11. Chức vụ công tác hiện nay : Phó Giám đốc, Phụ trách Ban Tổ chức nhân sự
12. Số lượng cổ phần sở hữu và được uỷ quyền : 824.640 cổ phần

*(Bằng chữ : Tám trăm hai mươi bốn ngàn, sáu trăm bốn mươi cổ phần)*

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 21... tháng 04 năm 2025

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN XIN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

**Kính gửi : CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

Tôi tên là : **NGUYỄN CÔNG HUNG**

CCCD số : 040081007597      Ngày cấp : 09/9/2022

Nơi cấp : Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P2907 Tháp C, Golden Palace, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Trình độ học vấn : Thạc sĩ      Chuyên ngành : Quản trị kinh doanh

Hiện đang sở hữu : 618.480 cổ phần (Bằng chữ: Sáu trăm mười tám ngàn, bốn trăm tám mươi cổ phần)

Tương ứng với 22,49% vốn điều lệ.

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên cho tôi được ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty cổ phần 715 nhiệm kỳ 2025-2030 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty được tổ chức vào ngày 24 tháng 04 năm 2025.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 21. tháng 04 năm 2025

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Công Hưng**

# SƠ YẾU LÝ LỊCH

Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên HĐQT  
CÔNG TY CỔ PHẦN 715

1. Họ và tên: **NGUYỄN CÔNG HUNG**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 11/8/1981 Nơi sinh: Nghệ An
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CCCD số: 040081007597 Ngày cấp: 09/9/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
6. Địa chỉ thường trú: P2907 Tháp C, Golden Palace, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội
7. Số điện thoại liên lạc: 0904859596
8. Trình độ văn hoá: 12/12
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế; Kỹ sư kinh tế xây dựng; Thạc sĩ thương mại
10. Quá trình công tác:
  - 4/2004 - 5/2012: Chuyên viên Văn phòng thuộc Tổng công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC)
  - 2011 - 2015: Phó bí thư Đoàn thanh niên Tổng công ty VEC
  - 21/5/2012 - 2015: Phó chánh văn phòng Tổng công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam
  - 2015 - 2017: Phó bí thư chi bộ văn phòng; Phó chánh văn phòng Tổng công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam
  - 2017 – 4/2022: Phó chánh văn phòng Tổng công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam
  - 5/2022 - nay: Chánh văn phòng Tổng công ty VEC
11. Chức vụ công tác hiện nay: Chánh văn phòng Tổng công ty VEC
12. Số lượng cổ phần sở hữu và được uỷ quyền: 618.480 cổ phần (*Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi tám ngàn, bốn trăm tám mươi cổ phần*)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 11 tháng 04 năm 2025

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Công Hưng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN XIN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

**Kính gửi : CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

Tôi tên là : Hà Hữu Thông

CCCD số : 038067010167

Ngày cấp : 16/10/2022

Nơi cấp : Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 18/14 – khóm 5 – P.9 – Vĩnh Long

Trình độ học vấn : Kỹ sư

Chuyên ngành : Xây dựng cầu đường

Hiện đang sở hữu : 637.380 cổ phần (*Bằng chữ: Sáu trăm ba mươi bảy ngàn, ba trăm tám mươi cổ phần*); Tương ứng với tổng mệnh giá là : 6.373.800.000 đồng (Sáu tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm ngàn đồng).

+ Đại diện phần vốn của Tổng công ty ĐTVT đường cao tốc Việt Nam 618.480 cổ phần (*Bằng chữ: Sáu trăm mười tám ngàn, bốn trăm tám mươi cổ phần*); Tương ứng với tổng mệnh giá là : 6.184.800.000 đồng (Sáu tỷ, một trăm tám mươi tư triệu, tám trăm ngàn đồng).

+ Phần vốn sở hữu cá nhân của Ông Hà Hữu Thông 18.900 cổ phần (*Bằng chữ: Mười tám ngàn, chín trăm cổ phần*); Tương ứng với tổng mệnh giá là : 189.000.000 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu đồng).

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên cho tôi được ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty cổ phần 715 nhiệm kỳ 2025-2030 tại kỳ Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty được tổ chức vào ngày 24 tháng 04 năm 2025.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Ngày 21 tháng 04 năm 2025

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Hà Hữu Thông**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên HĐQT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

1. Họ và tên: **Hà Hữu Thông**
2. Giới tính :        Nam ☒        Nữ ☐
3. Ngày sinh : 25/6/1967 Nơi sinh : Thiệu Tân – Thiệu Hóa – Thanh Hóa.
4. Quốc tịch : Việt Nam
5. CCCD số : 038067010167; Ngày cấp: 16/10/2022
6. Địa chỉ thường trú: 18/14 – khóm 5 – P.9 – Vĩnh Long
7. Địa chỉ liên lạc: 18/14 – khóm 5 – P.9 – Vĩnh Long
8. Số điện thoại liên lạc: 0912896877
9. Trình độ văn hoá: 12/12
10. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng cầu đường.

- Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
7/1991-5/1992	CNV Xi nghiệp QLDB 75 – TP. Cần Thơ
6/1992-8/1994	Phó P.KHKT Phân Khu QLDB 717 – Vĩnh Long
9/1994-10/1997	TP.KHKT Phân Khu QLDB 716 - Trà Vinh
11/1997-12/2001	Phó GD Công Ty QLDB 717 – Vĩnh Long
01/2002-12/2007	GD Công Ty QLDB 716 – Trà Vinh
01/2008-06/2016	Phó TGĐ Công Ty CP 715 – Vĩnh Long
06/2016-01/2024	Phó TGĐ Công Ty CP 715; Giám đốc Công ty số 2.715; BT Chi bộ 5
02/2024-10/2024	Phó TGĐ phụ trách Công Ty CP 715; BT Chi bộ 5; Trưởng ban kiểm tra Công đoàn
11/2024 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty CP 715; Bí thư Đảng bộ BP Cty 715

11. Nơi công tác hiện nay: Công ty Cổ phần 715.
12. Chức vụ công tác hiện nay: Bí thư đảng bộ, Tổng giám đốc công ty cổ phần 715
13. Số lượng cổ phần sở hữu và được uỷ quyền : 637.380 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vĩnh Long, ngày 21 tháng 04 năm 2025

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Hà Hữu Thông**



TỔNG CÔNG TY ĐTVT  
ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN 715

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 4 năm 2025



**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
*Về: Thông qua Danh sách ứng cử viên HĐQT Công ty cổ phần 715  
nhiệm kỳ 2025-2030*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

*Căn cứ:*

- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần 715
- Quy chế đề cử ứng cử thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần 715 thông qua ngày 24/4/2025
- Các Đơn xin đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 715 do các cổ đông gửi về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần 715 đến ngày 24/4/2025

Ban Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần 715 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị và Công ty Cổ phần 715 như sau :

**1. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hà Bắc Sơn	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Hà Hữu Thông	Tổng giám đốc
3	Ông Nguyễn Công Hưng	Thành viên Hội đồng quản trị
4		

*Kính đề nghị các cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:*

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

**BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ**

TỔNG CÔNG TY ĐTPT  
ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 715.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày ..... tháng 4 năm 2025

**THẺ LỆ BẦU CỬ**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần 715.;

Để việc bầu cử Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần 715 tại Đại hội tuân thủ theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, Ban tổ chức Đại hội dự thảo thẻ lệ bầu cử như sau :

**Nguyên tắc Bầu cử: theo nguyên tắc dồn phiếu**

**1/. Phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu cử Hội đồng Quản trị được in sẵn tên người ứng cử theo thứ tự ABC có đóng dấu Công ty cổ phần 715.
- Phiếu bầu cử có in mã số bầu cử, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông (bao gồm số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền).
- Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền được phát 01 (một) Phiếu bầu cử.

**2/. Nguyên tắc bầu cử:**

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là : 03 (ba) người.
- Phương thức bầu cử: Bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Tỷ lệ phiếu bầu được tính căn cứ theo tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Phiếu bầu không hợp lệ là các phiếu :
  - + Tổng số cổ phần được bỏ phiếu bầu cao hơn tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - + Phiếu không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách ứng cử viên.
  - + Phiếu viết thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua.



- + Phiếu ghi thêm ký hiệu riêng hoặc phiếu ký tên người bầu.
- + Phiếu không có dấu treo của Công ty cổ phần 715.

**3/. Điều kiện trúng cử :**

- Ứng cử viên trúng cử là ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất tính từ trên xuống.

- Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên Hội đồng Quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

Dự thảo Thẻ lệ bầu cử này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và thông qua khi được sự chấp thuận của 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**TM.BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**  
**TRƯỞNG BAN BẦU CỬ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----

**BIÊN BẢN**

**KIỂM PHIẾU BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại Hội trường Công ty Cổ phần 715, địa chỉ 404A Phường Tân Ngãi, Tp. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Ban kiểm phiếu gồm:

- |   |              |               |
|---|--------------|---------------|
| 1 | Bùi Hải Long | - Trưởng ban  |
| 2 | Lê Minh Hằng | - Thành viên. |

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 715, kết quả như sau:

- |  |                    |
|--|--------------------|
| - Tổng số phiếu tham gia bầu cử:               | 35 phiếu.          |
| - Tổng số cổ phần tham gia bầu cử:             | 2,361,700 cổ phần. |
| - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:         | 7,085,100 cổ phần. |
| - Tỷ lệ cổ phần tham gia bầu cử / Vốn điều lệ: | 85.88 %.           |
| - Số phiếu bầu hợp lệ:                         | 35 phiếu.          |
| - Số cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ:           | 2,361,700 cổ phần. |
| - Tỷ lệ cổ phần tham gia bầu cử hợp lệ:        | 100.00 %.          |

STT	Họ và tên	Số lượng CP bỏ phiếu	Tỷ lệ CP bỏ phiếu
1	NGUYỄN CÔNG HUNG	2,059,140	29.06%
2	HÀ BẮC SƠN	2,678,420	37.80%
3	HÀ HỮU THÔNG	2,335,140	32.96%

Căn cứ Thẻ lệ bầu cử, ứng cử viên:

1. NGUYỄN CÔNG HUNG
2. HÀ BẮC SƠN
3. HÀ HỮU THÔNG

Đã đủ điều kiện trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 715.

Biên bản này được lập thành 02 bản, lưu tại văn phòng Công ty.

**Thành viên**



**Lê Minh Hằng**

**Trưởng Ban kiểm phiếu**



**Bùi Hải long**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN 715**

*V/v : Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị*

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần 715;
- Căn cứ kết quả bầu Hội đồng quản trị được Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần 715 thông qua ngày 24/4/2025.

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại Hội trường Công ty cổ phần 715, địa chỉ 404A Phường Tân Ngãi, Tp. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 715 bao gồm:

- Ông Hà Bắc Sơn
- Ông Nguyễn Công Hưng
- Ông Hà Hữu Thông

*Tỷ lệ tham dự: 3/3 thành viên, đạt 100%*

Cùng tiến hành họp và bầu **ông Hà Bắc Sơn** giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 715 nhiệm kỳ 2025 – 2030.


*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 3/3, đạt tỷ lệ 100%*

*Tỷ lệ biểu quyết không đồng ý: 00*

Biên bản này được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị thông qua và được lưu tại văn phòng Công ty.

**CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

  
Nguyễn Công Hưng

  
Hà Hữu Thông

  
Hà Bắc Sơn

TỔNG CÔNG TY ĐTPT  
ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 715.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Long, ngày 03. tháng 4 năm 2025

Số: 27../TTr/DHĐCĐ

**TỜ TRÌNH**

Về việc sửa đổi Điều lệ của Công ty cổ phần 715.

**Kính gửi : - Quý cổ đông Công ty cổ phần 715.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 715

Hôm nay xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần 715 sửa đổi điều lệ Công ty như sau:

Số Điều, Khoản của Điều lệ đề nghị sửa đổi	Nội dung Điều lệ cũ đề nghị sửa đổi	Nội dung Điều lệ mới sau khi sửa đổi cho phù hợp với Điều, Khoản của Luật Doanh nghiệp hiện hành
<b>Khoản 1, 5 và 7 Điều 12 Chuyển nhượng cổ phần</b>	1. Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 119 của Luật Doanh nghiệp	Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp
	5. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của công ty.	Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của công ty.
	7. Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 121 của	Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 122 của



	Luật Doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.	Luật Doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.
<b>Điểm b, Khoản 2, Điều 15</b>	2b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	2b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
<b>Khoản 1, 3e và 4c Điều 17 Đại hội đồng cổ đông</b>	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <u>Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</u>
	3e. Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	3e. Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc người điều hành khác trong Công ty vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;
	4c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b khoản 4 Điều 17 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d, khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp	4c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b khoản 4 Điều 17 thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.



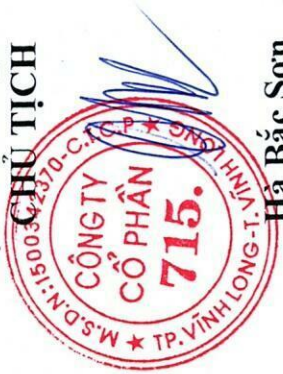
<p align="center"><b>Điểm p khoản 2 Điều 18 Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ</b></p>	<p>2p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p>2p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; ;</p>
<p align="center"><b>Khoản 2 Điều 25</b></p>	<p>Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 139 của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 143 của Luật Doanh nghiệp.</p>
<p align="center"><b>Điểm đ và h khoản 2 Điều 29</b></p>	<p>2đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>2h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 132 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;</p>



<b>Điều 37</b>	Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp	Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp.
----------------	---	--

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hà Bắc Sơn**

TỔNG CÔNG TY ĐT PHÁT TRIỂN  
ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 715.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20<sup>5</sup> /TTr-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 3 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**  
**Công ty cổ phần 715.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần 715.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản quy phạm Pháp luật khác có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;


Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của công ty cổ phần 715;

Căn cứ văn bản số 798/VEC-HĐTV ngày 05/4/2024 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam về việc ý kiến các nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tại công ty cổ phần 715;

Căn cứ nghị quyết số 19A/NQ-CTCP715-HĐQT ngày 24/4/2024 về việc thống nhất ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để ban hành theo quy định./.

Nơi nhận:   
- Như trên;  
- Lưu: Thư ký, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hà Bắc Sơn**



## DỰ THẢO

### QUY CHẾ

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN 715

(Ban hành kèm theo Quyết định số     /HĐQT ngày     tháng     năm 2025)

#### CHƯƠNG I

#### CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
2. Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản quy phạm Pháp luật khác có liên quan;
3. Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
4. Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
5. Căn cứ Điều lệ hiện hành của công ty cổ phần 715;
6. Căn cứ công văn số 798/VEC-HĐTV ngày 05/4/2024 của Hội đồng thành viên VEC về việc ý kiến các nội dung Quy chế hoạt động của HĐQT tại công ty cổ phần 715;
7. Căn cứ nghị quyết số ...../NQ-ĐHĐCĐTN Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/4/2025 về việc thống nhất ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT công ty cổ phần 715.

#### CHƯƠNG II

#### NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

##### I. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.



**I. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị (viết tắt HĐQT).**

1. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, thể hiện qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Các thành viên của HĐQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông (viết tắt ĐHĐCĐ), trước Pháp luật về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của công ty.
2. HĐQT giao trách nhiệm hoặc ủy quyền cụ thể cho Tổng giám đốc để tổ chức điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong từng thời kỳ phù hợp với sự phát triển của công ty.

**II. Trách nhiệm pháp lý của Hội đồng quản trị.**

1. HĐQT là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi, trách nhiệm, mọi hoạt động của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (viết tắt ĐHĐCĐ) quyết định, cùng chịu trách nhiệm trước Pháp luật và Đại hội đồng cổ đông mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
2. Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của công ty, HĐQT ban hành các quy chế hoạt động nhằm cụ thể hoá quyền và nghĩa vụ, chế độ phân công, quy trình làm việc và các mối quan hệ công tác của HĐQT. Trong quá trình hoạt động HĐQT sẽ điều chỉnh, sửa đổi bổ sung quy chế phù hợp với tình hình hoạt động và sự phát triển của công ty.

**III. Cơ cấu tổ chức, nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng quản trị.**

1. Cơ cấu tổ chức (chi tiết được quy định tại Điều lệ công ty):
  - a. HĐQT gồm ba (03) thành viên:
  - b. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định.
2. Nhiệm kỳ HĐQT là năm (05) năm.

**IV. Các tiểu ban giúp việc HĐQT:**

1. Trong từng thời kỳ với sự phát triển của công ty, HĐQT sẽ thành lập các Tiểu ban giúp việc HĐQT cho phù hợp;
2. Bộ phận giúp việc HĐQT do Thư ký công ty đảm nhiệm; Thù lao của bộ phận giúp việc HĐQT sẽ được cụ thể trong qui chế trả lương của công ty.

**V. Những Nghị quyết, Quyết định phải được HĐQT thông qua với đa số phiếu biểu quyết.**



1. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
2. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
3. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
4. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
5. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp;
6. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
7. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
8. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc giá trị khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;
9. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
10. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
11. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
12. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
13. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
14. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
15. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản công ty;
16. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.



### **CHƯƠNG III**

#### **NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **I. Nhiệm vụ.**

1. HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông quản lý công ty, giám sát các hoạt động điều hành của Tổng giám đốc, các phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các Chi nhánh, các công ty thành viên và các chức danh quản lý khác.
2. Kiến nghị trình Đại hội đồng cổ đông những vấn đề sau.
  - 2.1 Thông qua các báo cáo tài chính năm;
  - 2.2 Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
  - 2.3 Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
  - 2.4 Lựa chọn công ty kiểm toán;
  - 2.5 Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
  - 2.6 Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
  - 2.7 Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
  - 2.8 Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
  - 2.9 Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
  - 2.10 Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
  - 2.11 Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
  - 2.12 Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
  - 2.13 Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
  - 2.14 Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm Tổng giám đốc Công ty;
  - 2.15 Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
  - 2.16 Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.
3. Quyết định chiến lược phát triển công ty, kế hoạch xây dựng phát triển sản xuất kinh doanh;



4. Quyết định nghiên cứu, tiếp nhận các công nghệ mới.
5. Quyết định phát triển thị trường.
6. Đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh.
7. Quyết định thành lập Chi nhánh, Công ty con trong từng giai đoạn phù hợp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển của công ty.
8. Quyết định đầu tư dưới mọi hình thức phù hợp với pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty.
9. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương các cán bộ quản lý quan trọng của công ty:
  - 9.1 Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật đối với: Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, kế toán trưởng và các cán bộ quản lý quan trọng của công ty.
  - 9.2 Phê duyệt và uỷ quyền cho Tổng giám đốc bổ nhiệm các chức danh Trưởng, phó phòng nghiệp vụ, Đội trưởng, đội phó;
  - 9.3 Quyết định mức lương của: Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc & Kế toán trưởng.
  - 9.4 Phê duyệt mức lương theo đề nghị của Tổng giám đốc đối với các chức danh vị trí công tác còn lại thuộc công ty.
10. Có quyền đình chỉ, huỷ bỏ không điều kiện các quyết định của Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc nếu xét thấy các quyết định đó đi ngược lại lợi ích của công ty, vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ công ty.
11. Giám sát việc ký kết các hợp đồng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty để tránh hợp đồng bị vô hiệu gây thiệt hại cho công ty.
12. Phê duyệt các phương án tổ chức, phương án thực hiện các hợp đồng sản xuất kinh doanh do Tổng giám đốc trình.
13. Ban hành các quy chế để Công ty hoạt động (riêng quy chế tài chính và quy chế hoạt động của HĐQT ban hành sau khi có ý kiến của Tổng công ty).
14. Phê duyệt kế hoạch tổng hợp hàng năm của công ty.
15. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):
  - 15.1 Duyệt chương trình nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ.
  - 15.2 Triệu tập họp ĐHĐCĐ.
  - 15.3 Thực hiện thủ tục hỏi ý kiến bằng văn bản để ĐHĐCĐ ra quyết định.



15.4 Báo cáo trước ĐHĐCĐ về hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong năm tài chính.

16 Các nhiệm vụ khác

16.1 Thực hiện giải quyết khiếu nại trong nội bộ công ty;

16.2 Tiến hành hoà giải các tranh chấp giữa công ty với khách hàng;

16.3 Trực tiếp hoặc uỷ quyền giải quyết các vụ kiện mà một bên là công ty đại diện.

17. **Quyền hạn.**

Quyền hạn của Hội đồng Quản trị & Chủ tịch Hội đồng quản trị được qui định tại Điều 29, Điều 30 của Điều lệ hiện hành của công ty cổ phần 715.

#### **CHƯƠNG IV CÁC VẤN ĐỀ TÀI CHÍNH & NGÂN SÁCH**

1. HĐQT quyết định chào bán Cổ phần mới trong phạm vi số Cổ phần được quyền chào bán, quyết định việc mua lại dưới 10% số cổ phần đã chào bán của từng loại.
2. HĐQT quyết định huy động vốn bằng các hình thức:
  - a. Phát hành trái phiếu.
  - b. Vay vốn từ cổ đông.
  - c. Vay vốn từ các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước.
3. HĐQT phê duyệt cơ chế tài chính của công ty theo quy định của pháp luật và tình hình sản xuất hàng năm.
4. HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ quyết định mức trích quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, phúc lợi hàng năm.
5. HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ quyết định bán Cổ phần trên thị trường chứng khoán.
6. HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ quyết định việc định giá tài sản góp vốn của công ty không phải là tiền, vàng, ngoại tệ.

#### **CHƯƠNG V QUI ĐỊNH VỀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận bằng văn bản đối với các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự của công ty ký với: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên ban kiểm soát, cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết và các



hợp đồng của công ty ký với những người có liên quan của người nội bộ theo quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. HĐQT quy định về mức giá trị Hợp đồng kinh tế cho Tổng giám đốc ký triển khai thực hiện:
  - a. Ký sau khi có Nghị quyết của HĐQT và Ủy quyền của Chủ tịch HĐQT các Hợp đồng kinh tế có giá trị  $\geq 35\%$  vốn Điều lệ;
  - b. Ký các Hợp đồng kinh tế có giá trị  $< 35\%$  vốn Điều lệ sau đó báo cáo HĐQT;

## **CHƯƠNG VI HỢP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **I. Các cuộc họp HĐQT:**

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 31 của Điều lệ công ty và cụ thể những vấn đề chính như sau:

1. HĐQT họp thường kỳ mỗi quý một (01) lần vào ngày mà Chủ tịch HĐQT cho là thích hợp nhưng chậm nhất không được quá ngày 25 tháng cuối quý.
2. HĐQT có thể họp bất thường khi thấy cần thiết. Các cuộc họp bất thường khi có một trong các đối tượng sau đây đề nghị bằng văn bản:
  - a. Chủ tịch HĐQT hoặc 2 thành viên HĐQT;
  - b. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;
  - c. Ban kiểm soát;
3. Trách nhiệm, thời gian triệu tập họp HĐQT thường kỳ:
  - a. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm lập chương trình nghị sự, thông báo về thời gian và địa điểm họp cho các thành viên HĐQT chậm nhất bảy (07) ngày trước ngày họp.
  - b. Thông báo có thể bằng văn bản, fax, thư điện tử, điện thoại.
4. Trách nhiệm, thời gian triệu tập họp HĐQT bất thường:
  - d. Cuộc họp HĐQT phải được tiến hành trong vòng 15 (mười lăm) ngày sau khi nhận được đề nghị.
  - e. Người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo bằng văn bản kèm theo các tài liệu cần thiết tới các thành viên HĐQT thời gian năm (05) ngày trước ngày họp.
5. Người triệu tập họp HĐQT:
  - a. Người triệu tập họp HĐQT là Chủ tịch HĐQT;



- b. Trong trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền bằng văn bản triệu tập họp HĐQT;
- 6. Địa điểm họp HĐQT:
  - a. Các cuộc họp HĐQT sẽ được tiến hành ở địa điểm đã đăng ký của công ty hoặc ở địa điểm khác do người triệu tập họp quyết định.
  - b. HĐQT có thể tổ chức họp theo hình thức nghị sự giữa các thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện các phương tiện nghe nhìn có thể đảm bảo để mỗi thành viên Hội đồng tham gia có thể nghe từng thành viên cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham gia họp.
  - c. Các thành viên tham gia họp loại này được coi là có mặt nếu khẳng định được chữ ký của mình, kể cả chữ ký điện tử.

## **II. Pháp lý của cuộc họp HĐQT.**

- 1. Cuộc họp HĐQT lần thứ nhất được coi là có giá trị pháp lý khi có ít nhất 3/4 số thành viên HĐQT hoặc người được thành viên HĐQT cử thay thế tham dự (người được ủy quyền).
- 2. HĐQT họp lại khi cuộc họp lần thứ nhất không đủ thành viên tham dự theo quy định thì được coi là có giá trị pháp lý khi có ít nhất 1/2 số thành viên HĐQT hoặc người được thành viên HĐQT cử thay thế tham dự (người được ủy quyền).
- 3. Chủ tọa cuộc họp HĐQT là Chủ tịch HĐQT hoặc người được chủ tịch HĐQT ủy quyền bằng văn bản;
- 4. Biểu quyết tại cuộc họp HĐQT:
  - a. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.
  - b. Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua khi có đa số phiếu biểu quyết. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tịch HĐQT.
  - c. Chỉ có thành viên HĐQT hoặc người được thành viên HĐQT ủy quyền mới có quyền biểu quyết.
  - d. Khi biểu quyết những vấn đề có liên quan đến những hợp đồng kinh tế, dân sự mà thành viên HĐQT dự họp là thành viên hoặc liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty thì thành viên đó không được biểu quyết và không tính vào số đại biểu có mặt khi biểu quyết để tính tỷ lệ.



- e. Thành viên HĐQT vắng mặt có thể gửi phiếu biểu quyết bằng văn bản, fax, thư điện tử tới cuộc họp HĐQT ít nhất một (01) giờ trước giờ họp.

### **III. Biên bản cuộc họp HĐQT:**

1. Thư ký giúp việc HĐQT chịu trách nhiệm ghi chép đầy đủ nội dung cuộc họp HĐQT vào biên bản.
2. Chủ tọa, thành viên HĐQT và thư ký phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp HĐQT.
3. Biên bản cuộc họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của chủ tọa, Thành viên HĐQT và thư ký. Biên bản do thư ký HĐQT bảo quản.
4. Biên bản phải có các nội dung:
  - f. Thời gian và địa điểm họp;
  - g. Họ tên thành viên tham dự và thành viên được uỷ quyền;
  - h. Chương trình cuộc họp ;
  - i. Các vấn đề thảo luận và biểu quyết;
  - j. Kết quả biểu quyết;
  - k. Tóm tắt phát biểu ý kiến tại cuộc họp, diễn biến cuộc họp, các ý kiến tranh luận;
  - l. Các quyết định đã được HĐQT thông qua;
  - m. Chữ ký có ghi rõ tên của tất cả các thành viên dự họp.
5. Biên bản họp HĐQT phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp, trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày biên bản được chuyển tới các thành viên ký.

### **IV. Điều kiện làm việc của HĐQT.**

1. HĐQT sử dụng bộ máy, phương tiện vật chất kỹ thuật và con dấu của công ty để thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
2. Phòng TCHC công ty có trách nhiệm nhận và chuyển các tài liệu của HĐQT, chuyển những văn bản của cơ quan cấp trên thuộc trách nhiệm xử lý của HĐQT. Những văn bản có tính chất điều hành thuộc quyền xử lý của Tổng giám đốc phải sao gửi cho Chủ tịch HĐQT để theo dõi.
3. Thành viên HĐQT có thể trực tiếp làm việc, chất vấn, trao đổi với các thành viên trong Ban tổng giám đốc, các đơn vị trực thuộc công ty để nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.



4. Kinh phí hoạt động của HĐQT.
- a. Được quy định tại Điều điều lệ công ty 715 đã được ĐHĐCĐ thông qua, khoản kinh phí này được quyết toán hàng năm trong báo cáo tài chính công ty.
- b. Chi phí các cuộc họp HĐQT (chi phí đi lại, ăn, ở), chi phí tìm kiếm thị trường được thanh toán theo thực tế và hạch toán vào giá thành sản phẩm của công ty;

## **CHƯƠNG VII**

### **QUAN HỆ LÀM VIỆC TỔNG GIÁM ĐỐC & HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Chủ tịch HĐQT có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị nội dung trình HĐQT do Tổng giám đốc chủ trì.
2. Tại các cuộc họp HĐQT, chủ tịch HĐQT hoặc người được ủy quyền chủ trì cuộc họp HĐQT có thể quyết định mời các Phó tổng giám đốc, trưởng các Phòng nghiệp vụ, trưởng Chi nhánh, Công ty con, trưởng các Đơn vị trực thuộc Công ty có liên quan để tham dự, báo cáo công việc và tham gia ý kiến.
3. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm chính nghiên cứu xây dựng các phương án hoạt động trình Hội đồng quản trị; tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Khi phát hiện những vấn đề không có lợi cho công ty, Tổng giám đốc báo cáo với Hội đồng quản trị để ra quyết định điều chỉnh. Nếu Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện theo quyết định của Hội đồng quản trị nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị trước Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
4. Tổng giám đốc được quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến đối với các quyết định của Hội đồng quản trị nếu thấy trái pháp luật, trái với quy định của nhà nước và báo cáo giải trình ngay với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bằng văn bản. Hội đồng quản trị có thể đình chỉ hoặc hủy bỏ việc thi hành các quyết định của Tổng giám đốc nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Tổng giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ...) nhưng phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó; đồng thời phải báo cáo ngay với Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong thời gian gần nhất.
6. Tổng giám đốc phải báo cáo trong các cuộc họp HĐQT về các vấn đề: các vấn đề ảnh hưởng trọng yếu đến kết quả hoạt động của công ty, ảnh hưởng đến công ty, cổ đông và thị trường; cơ cấu tổ chức công ty, các hệ thống hiện có nhằm phát triển đội ngũ lãnh đạo cấp cao của công ty và hiệu quả của chúng,



7. Tổng giám đốc phải giải trình về sự thua lỗ và kém hiệu quả từng thời kỳ và kế hoạch khắc phục trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp thua lỗ liên tục và không xây dựng được phương án tích cực thì Hội đồng quản trị sẽ xem xét đến Nghị quyết bãi nhiệm Tổng giám đốc.
8. Sau (20) hai mươi ngày kết thúc tháng, (30) ba mươi ngày kết thúc quý, (45) bốn mươi lăm ngày kết thúc năm, Tổng giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động sản xuất của công ty, phương hướng hoạt động năm tới cho HĐQT.
9. Chủ tịch HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các Cán bộ quản lý thuộc Công ty cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty bất cứ lúc nào.

## **CHƯƠNG VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

1. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Thành viên HĐQT, Ban tổng giám đốc, lãnh đạo các đơn vị thuộc công ty cán bộ quản lý có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện mọi ý kiến đề nghị sửa đổi bổ sung được thể hiện bằng văn bản gửi đến Thư ký của công ty để trình HĐQT xem xét quyết định.
3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật; Điều lệ công ty có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc có những quy định mới của pháp luật; Điều lệ mâu thuẫn với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật; Điều lệ Công ty đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Hội đồng quản trị.
4. Quy chế này bao gồm tám (08) chương, thể hiện trong mười một (11) trang.

**HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN 715**



**Hà Bắc Sơn**



Số: 28./TTr-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 03 tháng 4 năm 2025

## TỜ TRÌNH

**Về việc xin hủy tư cách Công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch UPCOM,  
hủy đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký  
và Bù trừ chứng khoán Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều 32 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;

Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 27/3/2025 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 715 (sửa đổi bổ sung năm 2024).

Hiện tại, Công ty không còn đáp ứng điều kiện quy định đối với công ty đại chúng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua các nội dung hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch UPCOM và hủy đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) như sau:

### 1. Cơ sở pháp lý của việc hủy đăng ký công ty đại chúng

- Tại điểm a khoản 1, Điều 32 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 có quy định về công ty đại chúng: “Công ty đại chúng là công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên, có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn nắm giữ”.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 11 ngày 20/11/2024, vốn điều lệ của Công ty góp đủ là 27,5 tỷ đồng.

Như vậy với vốn điều lệ thấp hơn mức quy định tối thiểu là 30 tỷ đồng, Công ty cổ phần 715. không còn đáp ứng quy định công ty đại chúng tại khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 nêu trên.

- Căn cứ điểm c, d khoản 2, Điều 5 Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chức khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán thì kể từ ngày



01/01/2027 phải công bố thông tin định kỳ bằng tiếng Anh; Từ ngày 01/01/2028 công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu và công bố thông tin các hoạt động khác của công ty đại chúng đồng thời bằng tiếng Anh.

Tại Công ty hiện nay không có nhân sự có đủ năng lực, trình độ về tiếng Anh để đáp ứng nhiệm vụ công bố thông tin theo yêu cầu nêu trên.

## **2. Phương án hủy đăng ký công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch UPCOM và hủy đăng ký cổ phiếu tập trung tại VSDC**

- Tên công ty: Công ty cổ phần 715.
- Giấy chứng nhận ĐKDN: 1500342370 do sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp lần đầu ngày 29/06/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 20/11/2024.
- Địa chỉ trụ sở: 404A khóm Tân Vĩnh Thuận, phường Tân Ngãi, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Mã chứng khoán: BMN.
- Sàn giao dịch: UPCOM.
- Hủy tư cách công ty đại chúng: Theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc hủy tư cách công ty đại chúng.
- Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên HNX và hủy đăng ký cổ phiếu tập trung tại VSDC: Sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận hủy tư cách công ty đại chúng, BMN sẽ tiếp tục thực hiện hủy đăng ký giao dịch UPCOM và hủy đăng ký cổ phiếu tập trung tại VSDC.

## **3. Tổ chức thực hiện**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất việc hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên HNX và hủy đăng ký cổ phiếu tập trung tại VSDC theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Bao gồm: bổ sung, chỉnh sửa các nội dung liên quan đến phương án hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch UPCOM, hủy đăng ký chứng khoán và những vấn đề khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, quyết định thời gian triển khai thực hiện, xây dựng hồ sơ, triển khai các thủ tục với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và VSDC theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hà Bắc Sơn**